

DANH MỤC BIÊN BẢN KIỂM KÊ TÀI SẢN CÁC ĐƠN VỊ

TT	ĐƠN VỊ	SỐ TRANG
1	TT Hỗ trợ SV& QHDN - Phòng Giám đốc	2
2	TT Hỗ trợ SV& QHDN - Văn Phòng	1
3	TTĐTLT: Siêu thị hàng tiêu dùng cho sinh viên	2
4	TTĐTLT: Cửa hàng kinh doanh Photocopy và TL	2
5	TTĐTLT: Cửa hàng kinh doanh Cà phê và giải khát	2
6	TTĐTLT: Căn tin tầng 8 Nhà CNC	3
7	TTĐTLT: Văn phòng A0	2
8	TTĐTLT: Dây ki ốt Nguyễn Văn Trỗi - Nhà sách sinh viên	2
9	TTĐTLT: Dây ki ốt Nguyễn Văn Trỗi - Quầy trẻ em	1
10	TTĐTLT: Dây ki ốt Nguyễn Văn Trỗi - Shop SV Nam	2
11	TTĐTLT: Dây ki ốt Nguyễn Văn Trỗi - Shop SV Nữ	2
12	TTĐTLT: Dây ki ốt Nguyễn Văn Trỗi - Mini Mart	1
13	TTĐTLT: Dây ki ốt Nguyễn Văn Trỗi - Quầy Photo	1
14	TT Hỗ trợ SV& QHDN - Nhà A0	1

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT HỖ TRỢ SV & QHĐN - PHÒNG GIÁM ĐỐC, kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
1	-Máy tính: lenovo Think centre Edge	03801.00.030000.003	1	11.149.243	2.229.848	1	VP. Mới					
2	-Máy tính để bàn Acer Veriton M2611G	03801.00.030000.008	1	18.364.500	11.018.700	1	A. Đức					
3	-Máy tính xách tay Dell Vostro 3460	03801.00.030203.001	1	16.896.000	3.379.200	1	A. Neil					
4	-Máy tính HP Compaq DX7510MT, LCD 17"	03801.02.030000.001	1	14.741.407	2.948.282	0	TLR. 2016					
5	-Máy tính để bàn cho HS Dell Optiplex 3010	03801.07.030000.001	1	15.821.300	9.492.780	1	C. Thúy					
6	-Máy in cannon 3300	03801.00.110000.002	1	5.800.000		1	A. Đức					
7	-Máy in HP LaserJet P2035	03801.00.110000.003	1	7.254.720		1	A. Neil					
8	-Máy tính để bàn FPT ELEAD T10 LCD 17"	03801.00.110000.004	1	7.616.000		0	TLR. 2016					
9	-Điều hòa LG 12000 BTU	03801.00.110000.006	1	7.100.000		1						
10	-Máy tính để bàn FPT ELEAD T10 LCD 17"	03801.00.110000.007	1	7.616.000		0	TLR. 2016					
11	-Bàn sơn 1.8 m	03801.00.120000.001	1	4.772.000		1	VP					
12	-Bàn sơn 1.0 m	03801.00.120000.002	1	2.850.000		1	VP					
13	-Bàn ghế salon gỗ	03801.00.120000.003	1	3.300.000		1	VP					
14	-Ghế xoay da (PTK/GB)	03801.00.120000.004	1	3.960.000		1	A. Neil					
15	-Ghế xoay G3	03801.00.120000.005	1	220.000		1	(thừa 1)					

	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
17	-Bàn gỗ thông de	03801.00.120000.006	1	350.000		1	VP					
18	-Bàn sơn 1,4 m	03801.00.120000.007	1	2.850.000		1						
18	-Tủ sắt Hòa Phát 6 cánh	03801.00.120000.008	1	2.200.000		1	VP					
19	-Chế xoay da (TP/TK/GĐ)	03801.00.120000.009	1	3.960.000		1	TP. Đ					
20	-Chế tựa đệm nỉ	03801.00.120000.010	1	820.000		1	VP					
21	-Tủ sơn 1,84 m	03801.00.120000.012	1	7.120.000		1	VP					
	Cộng		21	144.761.170	29.088.810							

Nghệ An, Ngày tháng năm 201....

Trưởng ban kiểm kê

Kế toán trưởng

Đơn vị sử dụng

Bộ phận kiểm kê


 Nguyễn Duy Hải

 Trần Văn Lợi


 T.V. Lợi

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Ông (bà):
- Ông (bà):

- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT.HỒ TRỌNG SỰ VÀ QHĐN.....VĂN PHÒNG....., kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
1	-Máy in Olivetti PS	03802.01.030305.001	1	15.500.000	12.400.000	1	VP					
2	-Điều hòa LG 12000BTU - VP TT ĐTLT 2016	03802.01.030501.001	2	24.000.000	21.000.000	2			2			
3	-Máy hủy tài liệu Bingo C35	03802.01.110000.001	1	7.500.000		1	VP					
4	-Máy chấm công RONALD JACK X 628C	03802.01.110000.002	1	4.550.000		1	P.Đan H. học B.					
	Cộng		5	51.550.000	33.400.000							

Trưởng ban kiểm kê

Kế toán trưởng

Đơn vị sử dụng

Nghệ An, Ngày tháng năm 201....

Bộ phận kiểm kê


P.Đan H. học B.

P.Đan H. học B.

P.Đan H. học B.


T.N. L.

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Ông (bà):
- Ông (bà):

- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TTĐ.T.L.T.: SIÊU THỊ HÀNG TIÊU DÙNG CHO SINH VIÊN kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch		Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	
1	-Cổng từ an ninh cho siêu thị Wellpoint CW-1000B - 8.2MHz	03803.06.030000.001	1	15.000.000	9.000.000	0	2016 không nhập				
2	-Camera an ninh bán cầu hồng ngoại GLP-163 của TKD Việt Nam	03803.06.030000.002	1	16.500.000	9.900.000	1					
3	-Máy tính Dell optiplex 3020 MT. Thông số: Hãng sản xuất DELL	03803.06.030000.003	1	18.500.000	11.100.000	1	01 photo				
4	-Máy in tem, mã vạch Zebra ZT230	03803.06.030000.004	1	25.000.000	15.000.000	1	01 photo				
5	-Quạt treo tường Mitsubishi W16RS	03803.06.110000.001	2	3.700.000		2	Bàn ghế gỗ KTX				
6	-Máy in liên thanh toán Máy in bill Tyso PRP085	03803.06.110000.002	1	4.500.000		1	01 photo				
7	-Tủ lạnh 2 ngăn Sanaky VH 4099 W1	03803.06.110000.003	1	6.500.000		1	01 photo				
8	-Đầu đọc mã vạch Zebex Z3100	03803.06.110000.004	1	1.500.000		1	VP				
9	-Kệ bán đồ hạ giá (2000x800x750mm)	03803.01.120000.001	1	6.000.000		1	Sửa chữa KTX.				
10	-Bàn đồng tài liệu (2200x800x750mm)	03803.01.120000.002	1	6.000.000		1	Bàn ghế Nhựa Nhựa NVN.				
11	-Tủ locker từ Hòa Phát TU 986 3K thông số: từ 18 ngăn	03803.06.120000.001	1	4.250.000		1	Chưa biên giá				
12	-Giá trưng bày sản phẩm 1 mặt Hòa Phát GST02	03803.06.120000.002	3	7.500.000		3	Sửa chữa sửa chữa KTX				
13	-Giá trưng bày sản phẩm để hàng 2	03803.06.120000.003	4	14.000.000		4	Sửa chữa sửa chữa KTX				

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
	mặt Hòa Phát GST01											
14	-Giá tròn inox trưng bày sp Thịnh Phát có dây, gói liền nhau KT đường kính 0.8 cao 1.5m 4	03803.06.120000.004	1	5.250.000		1	Sabbi KTX					
15	-Tủ kính trưng bày inox - kính. Kích thước: cao 1200- rộng 500- dài 1500mm, có 4 ngăn	03803.06.120000.005	1	5.500.000		1	Cartini Trường chuyed					
	Cộng		21	139.700.000	45.000.000							

Trưởng ban kiểm kê

Kế toán trưởng

Đơn vị sử dụng

Nghệ An, Ngày tháng năm 201....

Bộ phận kiểm kê

Đỗ Thị Duyên
Đỗ Thị Duyên
Đỗ Thị Duyên
Đỗ Thị Duyên

Đỗ Thị Duyên
Đỗ Thị Duyên

Số:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT.ĐTLT: CỬA HÀNG KINH DOANH PHOTOCOPY VÀ TL (P.T) kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
1	- Máy photo Toshiba e850	03804.06.030000.001	1	38.650.000	28.987.500	1	Ricoh					
2	- Camera an ninh bán cầu hồng ngoại - GLP-163 của TKD Việt Nam	03804.06.030000.002	1	16.500.000	9.900.000	1						
3	- Máy tính Dell optiplex 3020 MT.	03804.06.030000.003	2	37.000.000	22.200.000	2						
4	- Vách trang trí phòng Photocopy	03804.01.040000.001	1	19.175.000	16.778.125	1						
5	- Quạt treo tường Mitsubishi W16RS	03804.06.110000.001	2	3.700.000		2						
6	- Máy scan Canon Lide 220	03804.06.110000.002	1	2.650.000		1	đ photo NVT					
7	- Máy in Canon LBP 3300	03804.06.110000.003	1	6.500.000		1	đ photo NVT					
8	- Máy in màu A4 Canon PIXMA iX6770	03804.06.110000.004	1	7.400.000		1	đ photo NVT					
9	- Bàn thu ngân Hòa Phát NT1412K W1400- D1200- H750mm	03804.06.120000.001	1	2.950.000		1	bàn gỗ					
10	- Bàn làm việc chữ nhật Hòa Phát SV1600HL W1594 x D800 x H750 mm	03804.06.120000.002	1	3.250.000		1						
11	- Giá sách, trưng bày Kịch thuốc W1000 x D395 x H2000 mm	03804.06.120000.003	1	1.800.000		1						
12	- Máy cắt giấy bằng tay B1827	03804.06.120000.004	1	1.800.000		1	đ photo NVT					
13	- Bàn đóng sách gỗ số KT W2200*D800*H750	03804.06.120000.005	1	2.500.000		1	(đ photo copy)? x 2 cái					
14	- Tủ inox kính 4 ngăn, có bánh xe để	03804.06.120000.006	1	5.600.000		1	quầy photo copy NVT. Tài bằng nhân					

Stt	Tên, nhân hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
-	trưng bày thiết bị văn phòng phẩm KT cao 1.2x r 0.5 d											
	Cộng		16	149.475.000	77.865.625							

Nghệ An, Ngày tháng năm 201....

Trưởng ban kiểm kê

Kế toán trưởng

Đơn vị sử dụng

Bộ phận kiểm kê


Trần Văn Minh


T.N.L

Số:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Ông (bà):
- Ông (bà):
- Ông (bà):

- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT.ĐI.L.T.: CỬA HÀNG KD.CÀ PHÊ VÀ GIẢI KHÁT....., kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán		Theo kiểm kê			Chênh lệch		Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	Nguyên giá	GTCL
1	-Camera an ninh bán cầu hồng ngoại - GLP-163 của TKD Việt Nam	03805.06.030000.001	1	16.500.000	9.900.000	1				
2	-Máy tính Dell optiplex 3020 MT. Thông số: Hãng sản xuất DELL	03805.06.030000.002	1	18.500.000	11.100.000	1				
3	-Tủ hấp bánh bao: Model : ESM 66	03805.06.030000.003	1	22.500.000	13.500.000	1				
4	-Quay giữ nóng thức ăn bằng hơi nước 3 khay Mã sản phẩm: FNB Solutions	03805.06.030000.004	1	11.200.000	6.720.000	1				
5	-Quạt treo tường Mitsubishi W16RS	03805.06.110000.001	6	11.100.000		6				
6	-Quạt cây công nghiệp Komatsu KM750S	03805.06.110000.002	2	5.000.000		2				
7	-Máy in liên thanh toán Máy in liên thanh toán Máy in bill Tysso PRP085	03805.06.110000.003	1	4.500.000		1				
8	-Tủ lạnh 2 ngăn Sanaky VH 4099 W1 Kiểu cửa :	03805.06.110000.004	1	6.500.000		1				
9	-Máy xay sinh tố philip HR2118	03805.06.110000.005	2	5.000.000		2				
10	-Máy ép hoa quả Philip HR1869,	03805.06.110000.006	1	6.850.000		1				
11	-Máy xay đá Mai Phương HD 108	03805.06.110000.007	1	1.650.000		1				
12	-Máy đánh trứng cầm tay philips 6610	03805.06.110000.008	1	650.000		1				
13	-Bình đun nước siêu tốc Philip HD9316 Thông số	03805.06.110000.009	2	3.900.000		2				

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

- Ông:

- Ông (bà):

- Ông (bà):

- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC

- Ông (bà): Chức vụ:

- Ông (bà): Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT.ĐTLT: CĂN TIN TÀNG.8 NHÀ.CNC....., kết quả như sau:

STT	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch		Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	
1	-Máy tính Dell optiplex 3020 MT	03806.01.030104.001	1	18.500.000	14.800.000	1	chưa TT.H.T.N. T&N	14.800.000	1	viết lý - chi ngân	
2	-Máy tính Dell optiplex 3020 MT	03806.01.030104.002	1	18.500.000	14.800.000	1	"	14.800.000	1	viết lý - chi ngân	
3	-Máy tính Dell optiplex 3020 MT	03806.01.030104.003	1	18.500.000	14.800.000	0	2016	14.800.000	0	viết lý - chi ngân	
4	- Tủ hấp bánh bao: Model : ESM 66" Kích thước : 640 x 650 x 1.590 mm	03806.01.031001.001	1	22.500.000	18.000.000	0	T.L.R - 2016	18.000.000	0	DTLT → GDTX	
5	-Quầy giữ nóng thức ăn bằng hơi nước 3 khay FNB Solutions	03806.01.031001.002	1	13.500.000	10.800.000	1	ONE	10.800.000	1	DTLT → GDTX	
6	-Camera an ninh	03806.01.031001.003	1	30.000.000	24.000.000	0	2016	24.000.000	0	viết lý - chi ngân	
7	-Camera an ninh bán cầu hồng ngoại 3 mắt 3 vị trí DAHUA IPC-HDW1200E	03806.06.030000.001	1	16.500.000	9.900.000	1	(chiết khấu)	9.900.000	1	viết lý - chi ngân	
8	-Máy tính Dell optiplex 3020 MT	03806.06.030000.002	1	18.500.000	11.100.000	1	A. Sơn	11.100.000	1	DTLT → GDTX	
9	-Tivi treo tường Samsung UA48H5100 48 inch	03806.06.030000.004	2	25.000.000	15.000.000	1	V.P. TT Sơn A.0	15.000.000	1	(viết lý) DTLT → GDTX	
10	-Quầy bar (3150x1100)	03806.01.040000.001	1	34.650.000	30.318.750	1	(bình địa và Sơn)	30.318.750	1	viết lý - chi ngân	
11	-Bàn sắt cửa sổ (6340x350x800mm)	03806.01.040000.002	1	12.680.000	11.095.000	0	(viết lý)	11.095.000	0	viết lý - chi ngân	
12	-Rì tường khu Café	03806.01.040000.003	1	20.800.000	18.200.000	1		18.200.000	1	viết lý - chi ngân	
13	-Máy scan Canon Lide 220	03806.01.110000.001	1	2.650.000		0	Đoàn 2016		0	viết lý - chi ngân	
14	-Máy in Canon LBP 3300	03806.01.110000.002	1	6.500.000		1	Đoàn 2016		1	DTLT → GDTX	

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
1	in màu A4 Canon PIXMA iX6770	03806.01.110000.003		7.400.000		0						
	cắt giấy bằng tay BT827	03806.01.110000.004		1.800.000		0						
	-Quạt treo tường Mitsubishi W16RS	03806.01.110000.005		18.000.000		0						
	-Quạt cây công nghiệp Komatsu KM750S	03806.01.110000.006		6.630.000		0						
	-Máy in liên thanh toán Máy in bill Tyso PRP085	03806.01.110000.007	1	3.300.000		1						
	-Tủ lạnh 2 ngăn Sanaky VH 4099 W1	03806.01.110000.008		6.500.000		1						
	-Máy xay sinh tố philip HR2118	03806.01.110000.009		5.000.000		0						
	-Máy ép hoa quả Philip HR1869	03806.01.110000.010		6.850.000		1						
	xay đá Ma Phương HD 108	03806.01.110000.011	1	1.150.000		1						
	-Máy đánh trứng cầm tay philips 6610	03806.01.110000.012		650.000		1						
	-Bình đun nước siêu tốc BPH0610B316000.013	3		4.800.000		1						
	in sóng Panasonic iNN GD692SYUE	03806.01.110000.014	1	9.150.000		1						
	ga đơn Pa oma PA S18H	03806.01.110000.015	1	2.500.000		1						
	ga công nghệ ép Sogo 168	03806.01.110000.016	1	1.150.000		1						
	-Máy in liên thanh toán Tyso PRP085	03806.01.110000.001	1	4.500.000		1						
	đồng SANAKY VH4099 W1	03806.06.110000.002	1	6.500.000		1						
	-Máy xay sinh tố philip HR231806.110000.003		2	5.000.000		2						
	-Máy ép hoa quả Philip HR330606.110000.004		1	6.500.000		1						
	t cây Mitsub sh LV16-RS	03806.06.110000.005	5	9.200.000		5						
	xay đá Mai Phương HD 108	03806.06.110000.006	1	1.650.000		1						
	đánh trứng cầm tay philips 6610	03806.06.110000.007	1	650.000		1						
	-Bình đun nước siêu tốc BPH0610B316000.008		2	3.900.000		2						
	in sóng Panasonic iNN GD692SYUE	03806.06.110000.009	9			9						
	ga đơn Paloma PA S18H	03806.06.110000.010	2			2						
	ga công nghiệp Sogo 168	03806.06.110000.011	2			2						

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
40	-Nồi cơm điện SHARP KSH-555V	03806.06.110000.012	1	3.250.000								
41	-Đàn Máy Nghe Nhạc SONY MICRO HI-FI SYSTEM CMT-SBT400	03806.06.110000.013	2	7.000.000								
42	-Bàn làm việc chữ nhật Hòa Phát SV1600HL W1594 x D800 x H750 mm	03806.01.120000.001	2	6.500.000								
43	-Giá sách, trưng bày bằng sắt Hòa Phát GS1A W1000 x D395 x H2000 mm	03806.01.120000.002	2	3.600.000								
44	-Tủ inox kính 4 ngăn để trưng bày thiết bị văn phòng phẩm C1200- rộng 500- dài 1500mm có	03806.01.120000.003	1	3.500.000								
45	-Bàn cafe mặt gỗ chân inox BCF 06 cao 75cm rộng 60*60 cm	03806.01.120000.004	15	22.500.000								
46	-Ghế cafe Lyly 07 khung ghế bằng inox, lưng ghế bằng gỗ cao ngồi 45cm; rộng 42cm; cao toà	03806.01.120000.005	70	73.500.000								
47	-Bàn ghế nhựa giả mây Mẫu YH032 4 Ghế + 1 Bàn Bàn : W 650 x H 700	03806.01.120000.006	25	42.000.000								
48	-Tủ bánh mỳ đặt đông trên chất liệu inox-kính 2 cấp, rộng 650mm cao 1250mm dài 1500mm	03806.01.120000.007	1	6.500.000								
49	-Nồi chiên ngô chiên bơ	03806.01.120000.008	1	2.500.000								
50	-Giá inox treo tường KT-1800/1500/1200x350x300mm	03806.01.120000.009	2	3.000.000								
51	-Bàn ghế cafe Furenco (bàn nhỏ)	03806.01.120000.010	15	45.000.000								
52	-Giá inox treo tường KT-1800/1500/1200x350x300mm	03806.06.120000.001	2	1.700.000								
53	-Giá đựng ly cốc, bát đĩa	03806.06.120000.002	2	2.400.000								
54	-Bàn ghế cafe	03806.06.120000.003	10	25.000.000								
	Cộng		212	636.860.000	192.813.750							

Nghệ An, Ngày tháng năm 201....

Bộ phận kiểm kê

Đơn vị sử dụng

Kế toán trưởng

Trưởng ban kiểm kê

Số:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
1	-Hệ thống điều hòa dây Ki-ốt Đường Nguyễn Văn Trỗi - 9 điều hòa Panasonic 18.000BTU Inves	03807.01.030503.001	1	336.833.000	269.466.400	1						
2	- Tủ hồ sơ - KT 2300x400x2000 - Văn phòng TT	03807.01.040000.001	1	12.864.000	11.256.000	1	VP. AO					
3	-Phần mềm quản lý, xây dựng website TT ĐTLT	03807.01.080103.001	1	33.000.000	26.400.000	1						
4	- Tủ hồ sơ 3 buồng - KT1740x400x2000 - Văn phòng TT	03807.01.120000.001	1	9.326.400		1	đ photo NV.T					
5	- Ghế quay lễ tân SG 550H- Hòa Phát - VP TT	03807.01.120000.002	14	8.152.942		14	đ photo NV.T					
6	- Bàn làm việc 3 chỗ ngồi - KT2400x600x750 - VPTT	03807.01.120000.003	1	6.000.000		1						
7	- Tủ hồ sơ 2 buồng - KT 800x400x2000 - VP TT	03807.01.120000.004	1	4.288.000		1						
8	- Bàn ghế nhân viên bán hàng online, ship hàng KT2400x600x750	03807.01.120000.005	1	4.000.000		1						
9	- Tủ tài liệu 2 buồng - KT800x400x2000 - VP TT	03807.01.120000.006	1	2.976.470		1						
10	- Bàn họp nhỏ 6 chỗ ngồi - KT2000x700x750 - VP TT	03807.01.120000.007	1	2.800.001		1						

Số:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

Ban kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT.ĐTLT: DÂY KİLÔ NGUYỄN VĂN TRỖI-NHÀ SÁCH SV kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
1	- Tủ trưng bày sách 2 mặt Vermeer - KT 3400x600x1700 - Nhà sách SV	03809 01 040000 001	6	92.942.400	81.324.600	6						
2	- Tủ trưng bày sách 1 mặt có tủ ở dưới Vermeer - KT 1900x400x200 - Nhà sách SV	03809 01 040000 002	1	91.200.000	79.800.000	1						
3	- Tủ bán đồ lưu niệm có cánh, trên có cánh kính khung gỗ - KT5700x400x2000 - Nhà sách SV	03809 01 040000 003	1	30.552.000	26.733.000	1						
4	- Tủ thấp chạy dưới kính có cánh - Nhà sách SV	03809 01 040000 004	1	22.344.000	19.551.000	1						
5	- Tủ để cup thể thao gỗ và kính - Nhà sách SV	03809 01 040000 005	1	13.000.000	11.375.000	1						
6	- Tủ bán văn phòng phẩm - Nhà sách SV	03809 01 120000 001	1	4.824.001		1						
7	- Tủ sắt để đồ 18 ngăn - 986/3k Hòa Phát - Nhà sách SV	03809 01 120000 002	1	4.141.177		1						
8	- Ghế quay lễ tân SG 550H- Hòa Phát - Nhà sách SV	03809 01 120000 003	1	582.353		1						
9	- Quầy thanh toán, thu ngân Hòa Phát KT1400x600x1150 - Nhà sách SV	03809 01 120000 004	1	1.811.765		1						

Số:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

- Ông (bà):

- Ông (bà):

- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC

- Ông (bà): Chức vụ:

- Ông (bà): Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT.ĐTLT: DÂY KÍ-ỐT NGUYỄN VĂN TRỖI-QUẦY TRẺ EM....., kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
1	- Tủ treo quần áo sơn trắng đỏ - KT 5700x400x2400 - Quầy trẻ em	03810.01.040000.001	1	54.720.001	47.880.001	1						
2	- Tủ treo quần áo sơn trắng đỏ - KT 2600x400x2400 - Quầy trẻ em	03810.01.040000.002	1	24.960.000	21.840.000	1						
3	- Tủ treo quần áo sơn trắng đỏ - KT 2100x400x2400 - Quầy trẻ em	03810.01.040000.003	1	20.160.000	17.640.000	1						
4	- Tủ thấp chạy dưới kính có cánh - KT5700x400x500 - Quầy trẻ em	03810.01.040000.004	1	11.172.000	9.775.500	1						
5	- Kệ bày bán hàng - KT1200x600x1200 - Quầy trẻ em	03810.01.120000.001	7	35.000.007		7						
6	- Tủ sắt để đồ 18 ngăn - 986/3K Hòa Phát - Quầy trẻ em	03810.01.120000.002	1	4.141.177		1						
7	- Quầy thanh toán, thu ngân Hòa Phát KT1400x600x1150 - Quầy trẻ em	03810.01.120000.003	1	1.811.765		1						
	Cộng		13	151.984.950	97.135.501							

Trưởng ban kiểm kê

Kế toán trưởng

Đơn vị sử dụng

Nghệ An, Ngày tháng năm 201....

Bộ phận kiểm kê

Số:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

ban kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT ĐTLT: DÂY KİLÔ NGUYỄN VĂN TRỖI - SHOP SV NAM kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
1	- Tủ treo quần áo 1 - KT6900x400x2000 - Shop SV Nam	03811.01.040000.001	1	36.984.000	32.361.000	1						
2	- Tủ treo quần áo 2 - KT 2700x400x2000 - Shop SV nam	03811.01.040000.002	1	14.472.000	12.663.000	1						
3	- Bức Mandanh - KT 7100x400x2000 - Shop SV Nam	03811.01.040000.003	1	13.916.000	12.176.500	1						
4	- ốp vách veneer để gậy - KT 2300x7100 - Shop SV nam	03811.01.120000.001	16	39.192.000		16						
5	- Giá treo quần áo giữa phòng, dưới lầu, trên giá inox treo đồ-KT 1200x1000x1500 - Shop	03811.01.120000.002	6	31.200.000		6						
6	- Tủ trưng bày thất lung, ví da - KT1400x600x1500 - Shop SV Nam	03811.01.120000.003	1	6.720.000		1						
7	- Tủ sắt để đồ 18 ngăn - 986/3K Hòa Phát - Shop SV nam	03811.01.120000.004	1	4.141.177		1						
8	- Ghế quây ế lán SG 550H- Hòa Phát - Shop SV nam	03811.01.120000.005	1	582.353		1						
9	- Quầy thanh toán, thu ngân Hòa Phát KT1400x600x1150 - Shop SV nam	03811.01.120000.006	1	1.811.765		1						

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

- Ông (bà):

- Ông (bà):

- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC

- Ông (bà):

- Ông (bà):

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT.Đ.L.I.: DÂY KÍ-ỐI NGUYỄN VĂN TRỖI-SHOP SV NỮ , kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
1	- Tủ treo quần áo 1 - KT6900x400x2000 - Shop SV Nữ	03812.01.040000.001	1	36.984.000	32.361.000	1						
2	- Kệ dây dép, ba lô, túi sách - KT 2700x400x2000 - Shop SV Nữ	03812.01.040000.002	1	14.472.000	12.663.000	1						
3	- Tủ trưng bày kết hợp Ma nơ canh - KT5700x400x500 - Shop SV nữ	03812.01.040000.003	1	11.172.000	9.775.500	1						
4	- Ôp vách veneer để giày - KT 5700x2370 - Shop SV nữ	03812.01.120000.001	13	32.421.595		13						
5	- Giá treo quần áo giữa phòng, dưới tủ gỗ, trên giá inox treo đồ-KT 1200x1000x1500 - Shop	03812.01.120000.002	6	31.200.000		6	4 + 2 photo					
6	- Tủ để đồ phụ nữ - KT1600x400x2000 - Shop SV nữ	03812.01.120000.003	1	8.576.000		1						
7	- Tủ sắt để đồ 18 ngăn - 986/3K Hòa Phát - Shop SV nữ	03812.01.120000.004	1	4.141.177		1						
8	- Ghế quây lễ tân SG 550H- Hòa Phát - Shop SV nữ	03812.01.120000.005	1	582.353		1						
9	- Quầy thanh toán, thu ngân Hòa Phát KT1400x600x1150 - Shop SV Nữ	03812.01.120000.006	1	1.811.765		1						

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Ông (bà):
- Ông (bà):

- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT.Đ.T.L.T.: DÂY KÍ-ỐT.NGUYỄN.VĂN. TRỖI-MINI.MART....., kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	
1	- Kệ bày bán hàng đơn chạy quanh tường - KT 7800x400x2000 - Minimart	03813.01.040000.001	1	23.014.588	20.137.764	1						
2	- Kệ bày bán hàng đôi sắt vinatech - KT 1200x870x1800 - Minimart	03813.01.120000.001	6	15.529.410		6						
3	- Giá bày bán mỹ phẩm kính, gỗ - KT1200x400x2000 - Minimart	03813.01.120000.002	1	6.432.000		0						
4	- Kệ chặn 2 đầu vinatech - KT 870x420x1800	03813.01.120000.003	2	5.694.120		2						
5	- Tủ sắt để đồ 18 ngăn - 986/3k Hòa Phát - Mini mart	03813.01.120000.004	1	4.141.177		1						
6	- Ghế quay lễ tân SG 550H- Hòa Phát - Mini mart	03813.01.120000.005	1	528.353		1						
7	- Quầy thanh toán, thu ngân Hòa Phát KT1400x600x1150 - Mini mart	03813.01.120000.006	1	1.811.765		1						
	Cộng		13	57.151.413	20.137.764							

Trưởng ban kiểm kê

Kế toán trưởng

Đơn vị sử dụng

Nghệ An, Ngày tháng năm 201....

Bộ phận kiểm kê

Số:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2017

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Ông (bà):
- Ông (bà):
- Ông (bà):

- Ông (bà): Chức vụ: Chuyên viên KHTC
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT.ĐTLT: DÂY KÍ-ỐT NGUYỄN VĂN TRỖI-QUẦY PHOTO....., kết quả như sau:

Stt	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Mã số TS	Theo sổ kế toán		Theo kiểm kê			Chênh lệch		Ghi chú
			SL	Nguyên giá	GTCL	SL	Nguyên giá	GTCL	SL	
1	Tủ tài liệu 6 buồng (tủ đựng tài liệu photo) - KT 2300x400x2000 - Quầy photo	03814.01.040000.001	1	12 328 000	10 787 000	1	10 787 000	10 787 000		
2	Tủ hồ sơ 3 buồng - KT1740x400x2000 - Quầy photo	03814.01.120000.001	1	9 326 400		1	9 326 400			
3	Bàn ghế nhân viên 2 chỗ ngồi - KT 2000x600x750 - Quầy photo	03814.01.120000.002	2	4 658 824		2	4 658 824			
4	Tủ hồ sơ 2 buồng - KT 800x400x2000 - Quầy photo	03814.01.120000.003	1	4 288 000		1	4 288 000			
5	Ghế quầy lễ tân SG 550H- Hòa Phát - Quầy photo	03814.01.120000.004	6	3 494 118		6	3 494 118			
6	Bàn đóng sổ sách chân sắt mặt gỗ - KT1200x600x750 - Quầy photo	03814.01.120000.005	1	2 800 001		1	2 800 001			
7	Quầy thanh toán, thu ngân Hòa Phát KT1400x600x1150 - Quầy photo	03814.01.120000.006	1	1 811 765		1	1 811 765			
	Cộng		13	38 707 108	10 787 000					

Trưởng ban kiểm kê

Kế toán trưởng

Đơn vị sử dụng

Nghệ An, Ngày tháng năm 201....

Bộ phận kiểm kê

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TÀI SẢN 2017

Đơn vị: ~~PHÒNG TÀI CHÍNH~~ Q.ĐTĐN - NĐA

Danh mục tài sản không có trên sổ sách nhưng đang hiện hữu tại đơn vị

STT	Tên, nhãn hiệu, quy cách vật tư, dụng cụ,...	Mã số	Đơn vị tính	Đơn giá	Theo kiểm kê Số lượng	Nguyên nhân	Hiện trạng sử dụng	Hồ sơ tài sản hiện có tại đơn vị			Ghi chú
								Thẻ kho	BBB G	CO, C Q	
1	2	3	4	5	8	9	10	11	12	13	14
1	Bàn sơn 1.4m		Cái		03						
2	Bàn sơn 1.6m		Cái		01						
3	Tủ sắt A' Đ' có khóa'		Cái		01						
4	Tủ sắt HP - 04 cái		Cái		04						
5	Máy HP Lenovo		bộ		03 + 02	(S.Nhu' + S.Hà)					
6	Máy HP Dell 2020 (TIENT-đys xg)		bộ		01						Máy mẫu TIENT
7	Đầu hóa LG 11. BTU		bộ		03						
8	Máy in HP - M401 d		bộ		03 + 01 bộ	VP Đ' K' h' a					
9	Máy in Olivetti plus		Cái		01						
10	Cầu da chân gậy		Cái		04						
11	Kệ bàn		Cái		01						
12	Tủ sắt HP có số'		Cái		01	ph'g Đ' K' h' a					
13	Tủ sắt HP - 6 cái		Cái		01						
14	Bàn gỗ phủ sơn thép		Cái		01	ph'g Đ' K' h' a					
15	Tủ gỗ phủ sơn thép		Cái		01	nh' cnc					
16	Máy hút mùi Fany		Cái		01	nh' cnc					
17	Bàn Inox 8m		Cái		01	nh' cnc					
18	Bộ bàn ghế Salon tập thể		bộ		01	VP. TT - NĐA					

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

BAN KIỂM KÊ


Trần Văn Hưng
Trưởng phòng Tài chính


Trần Thanh Linh